HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 19/01/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 1.06% với thanh khoản đạt 14.796,42 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/01/2024 VN-Index tăng 12.44 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán hôm nay diễn biến tích cực hơn so với phiên tăng hôm qua. Dòng tiền vào tốt hơn đã giúp chỉ số VN-Index cải thiện tích cực và nhanh chóng vượt mốc 1.180 điểm. Thanh khoản cũng cải thiện trở lại trong bối cảnh khối ngoại cũng mua ròng với giá trị lớn hơn.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19-01, VN Index tăng 12.44 điểm (1.06%) lên 1,181.50 điểm với 306 mã tăng, 94 mã đứng giá và 186 mã giảm điểm. HNX Index giảm 0.45 điểm (-0.20%) xuống 229.48 điểm với 79 mã tăng, 76 mã đứng giá và 84 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.30 điểm (0.34%) lên 87.46 điểm với 200 mã tăng, 113 mã đứng giá và 110 mã giảm điểm.

Sau một vài phiên suy yếu, hôm nay, nhóm ngân hàng đã trở lại đầy ấn tượng. Phần còn lại của thị trường có sự phân hoá khá rõ nét. Ở nhóm bất động sản, nhiều cổ phiếu kết phiên trong sắc đỏ, Các nhóm ngành khác như chứng khoán, thép, dầu khí,… đều giảm nhẹ

Dòng Thép: NKG (-0.99%), HSG (-0.22%), HPG (0.54%), SMC (2.39%), TLH (-0.37%),...

Dòng Chứng khoán: BSI (-2.10%), FTS (-1.21%), SHS (-1.08%), VND (-0.91%), MBS (-0.85%),...

Dòng Ngân hàng: BID (4.95%), CTG (3.49%), STB (1.68%), VCB (1.65%), MBB (1.61%), TCB (1.60%),...

Dòng Dầu khí: GAS (1.86%), BSR (1.08%), OIL (1.00%), PSH (-1.65%), PVC (-0.68%), PVS (-0.54%),...

Dòng BĐS: NHA (-1.78%), DIG (-1.48%), DXG (-1.30%), PDR (-1.25%), TCH (-1.14%), CEO (-0.91%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 179.23 tỷ đồng. Trong đó, HPG là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 89.49 tỷ đồng. Bên cạnh đó: STB (71.02 tỷ), MWG (64.55 tỷ), VPB (47.99 tỷ), VHM (43.02 tỷ), BID (39.74 tỷ), VCB (39.22 tỷ).. là một số cổ phiếu cũng được mua ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là SSI đạt 85.94 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: VRE (74.22 tỷ), FRT (30.22 tỷ), VND (28.49 tỷ), VNM (22.72 tỷ), HDG (18.89 tỷ), VHC (17.23 tỷ), LPB (14.84 tỷ), DGC (13.58 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,181.50	229.48
% thay đổi	⬆ 1.06%	⬇ -0.19%
KLGD (CP)	662,757,992	61,071,460
GTGD (tỷ đồng)	14,790.68	1,117.03

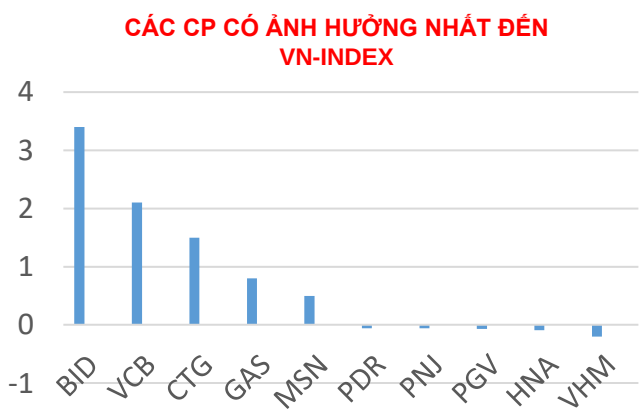

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VIX	17.45	17.35	-0.57	26,828,400
SHB	12.05	12.15	0.83	23,405,300
SSI	33.80	33.70	-0.30	22,389,300
EIB	19.40	19.85	2.32	22,284,100
MBB	21.70	22.05	1.61	21,610,300

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
QNP	22.90	24.50	1.60	6.99
MCP	37.50	40.10	2.60	6.93
TVB	5.77	6.17	0.40	6.93
HBC	8.68	9.28	0.60	6.91
LEC	5.80	6.20	0.40	6.90

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PMG	9.11	8.48	-0.63	-6.92
HNA	23.95	22.30	-1.65	-6.89
FDC	17.50	16.30	-1.20	-6.86
FIR	11.90	11.10	-0.80	-6.72
VDP	41.50	39.00	-2.50	-6.02

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.60	18.40	-1.08	12,747,400
CEO	22.00	21.80	-0.91	5,677,500
MBS	23.60	23.40	-0.85	4,174,100
PVS	37.10	36.90	-0.54	4,050,500
HUT	19.70	19.60	-0.51	3,384,800

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
BED	30.00	33.00	3.00	10.00
HGM	40.00	44.00	4.00	10.00
VNC	45.00	49.50	4.50	10.00
TVC	6.00	6.60	0.60	10.00
NET	67.10	73.80	6.70	9.99

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HHC	112.50	101.30	-11.20	-9.96
QHD	33.50	30.20	-3.30	-9.85
TTT	36.90	33.30	-3.60	-9.76
SJ1	12.40	11.20	-1.20	-9.68
VTH	9.60	8.70	-0.90	-9.38

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 19/01/2024, lực cầu vẫn tỏ ra khá thận trọng nhưng áp lực bán được tiết chế, đã giúp bảng điện tử ngập trong sắc xanh và chỉ số tiếp tục tiến bước qua ngưỡng 1170 điểm. Các nhóm trụ cột vẫn là động lực chính dẫn dắt thị trường, trong đó dòng bank cũng đang là tâm điểm của thị trường, trong top 5 mã có thanh khoản dẫn đầu thị trường thì có đến 4 mã là STB, MBB, SHB, EIB. Thanh khoản vẫn nhúc nhắc tăng và nhóm cổ phiếu bluechip tiếp tục hỗ trợ tốt, giúp chỉ số duy trì đà tăng điểm quanh mốc 1175 điểm trong suốt cả phiên sáng.

Bước sang phiên chiều, dù thị trường tăng khá tốt nhưng đa phần đến từ các cổ phiếu trụ đặc biệt là nhóm ngân hàng có mức tăng khá tốt đã giúp thị trường tăng khá mạnh, tuy nhiên những nhóm midcap đa phần đều giảm điểm, cho thấy nhóm ngân hàng dù kéo mạnh nhưng không lan tỏa được dòng tiền sang các nhóm ngành khác, khi chỉ số tăng khá mạnh.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 19/01/2024 thị trường có phiên tăng mạnh, tuy nhiên thanh khoản lại thấp hơn trung bình 20 phiên và chủ yếu lực kéo đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng và nhóm trụ khác khi gần như không có sự lan tỏa của dòng tiền, cho thấy nỗ lực và kết quả không có sự đồng pha. MACD phân kỳ dương, RSI thì đang ở vùng quá mua cùng với đó thị trường mở Gap tăng nên xác suất trong ngắn hạn có thể sẽ có rung lắc điều chỉnh để lấp lại Gap với ngưỡng hỗ trợ quanh 114x điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi phiên, phiên ngày 19/01/2024 thị trường có phiên tăng mạnh, tuy nhiên thanh khoản lại thấp hơn trung bình 20 phiên và chủ yếu lực kéo đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng và nhóm trụ khác khi gần như không có sự lan tỏa của dòng tiền, cho thấy nỗ lực và kết quả không có sự đồng pha. MACD phân kỳ dương, RSI thì đang ở vùng quá mua cùng với đó thị trường mở Gap tăng nên xác suất trong ngắn hạn có thể sẽ có rung lắc điều chỉnh để lấp lại Gap với ngưỡng hỗ trợ quanh 114x điểm.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, còn đối với NĐT đang cầm tiền có thể canh các cổ phiếu kênh trên và đang tạo nền tốt, khi test lại vùng kháng cự dưới với thanh khoản thấp, DN có nền tảng cơ bản tốt để tham gia. Các dòng có thể quan tâm như Thép, Chứng khoán, BĐS, KCN. Hạn chế mua các điểm nổ khi thị trường dòng tiền đang yếu, vì tỷ lệ thất bại khá cao.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
PTT	Phát hành thêm	15/01/2024	16/01/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:7, giá 10,000 đồng/CP
BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/01/2024	16/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 100 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/01/2024	16/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
IDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/01/2024	16/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
GDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/01/2024	17/01/2024	26/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
THP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/01/2024	17/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
TRA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/01/2024	17/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
VSC	Phát hành thêm	17/01/2024	18/01/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP
HNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2024	18/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2024	18/01/2024	30/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HHP	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/01/2024	18/01/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65
ORS	Phát hành thêm	18/01/2024	19/01/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP
S4A	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
DPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	26/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
CTR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	6/2/2024	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,919 đồng/CP
SFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	29/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TNG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
DHT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	31/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,875 đồng/CP
VIB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	21/02/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 600 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	29/03/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 3,883 đồng/CP
IDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	5/2/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 8,500 đồng/CP
SAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/01/2024	24/01/2024	1/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
BDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/01/2024	25/01/2024	6/2/2024	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 648 đồng/CP
SBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/01/2024	25/01/2024	5/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ASG	Phát hành thêm	24/01/2024	25/01/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:20, giá 10,000 đồng/CP
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/01/2024	25/01/2024	23/02/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/01/2024	30/01/2024	28/02/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
MH3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/01/2024	30/01/2024	10/4/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/01/2024	1/2/2024	28/02/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335

Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364

Email: haseco@haseco.vn

Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: (024) 3574.7020

Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3920.7800/01/02

Fax: (028) 3920.7825